TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 54a/2022/DS-PT
Ngày 21/9/2022
"*V/v kiện đòi tiền cho vay*".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lưu Anh Tuấn.

Các Thẩm phán: 1. Ông Võ Đình Sớm;

2. Ông Lê Đình Nam;

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Tú Biển - Thư ký Tòa án của Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 09 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 50/2022/TLPT - DS ngày 11 tháng 07 năm 2022 về việc "*Kiện đòi tiền cho vay*".

Do bản án dân sự sơ thẩm số 07/2022/DS-ST ngày 18/5/2022 của Toà án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 124/2022/QĐ-PT ngày 12/09/2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Đinh Viết D, sinh năm 1958;

Địa chỉ: số C đường Lương Định Của, tổ H, phường Hội Phú, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai (Có mặt)

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh Th, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Tổ dân phố AA, thị trấn Phú Thiện, huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai (Có mặt)

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị Vinh H; Địa chỉ: số C đường Lương Định Của, tổ H, phường Hội Phú, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai

Người đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị Vinh H: Ông Đinh Viết D; Địa chỉ: số C đường Lương Định Của, tổ H, phường Hội Phú, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai (Có mặt).

4. Người kháng cáo: Nguyên đơn là ông Đinh Viết D.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Đinh Viết D có cho bà Nguyễn Thị Thanh Th vay tiền nhiều lần thông qua việc chuyển khoản, cụ thể:

Ngày 02/11/2017, ông D chuyển khoản cho chị Th 40.000.000 đồng

Ngày 14/11/2017, ông D chuyển khoản cho chị Th 16.000.000 đồng

Ngày 29/12/2017, ông D chuyển khoản cho Th 2.000.000 đồng

Ngày 05/01/2018, ông D chuyển chị Th vay 20.000.000đồng

Ngày 10/01/2018, ông D chuyển chị Th 1.000.000 đồng.

Đến nay chị Th còn nợ ông D tổng cộng 79.000.000đ, nhưng số tiền 20.000.000 đồng không có chứng từ nên ông không yêu cầu mà chỉ yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết buộc chị Th trả lại cho ông 59.000.000 đồng.

Trong quá trình tham gia tố tụng, bị đơn là chị Th thừa nhận ông D có chuyển tiền cho chị nhiều lần, tổng cộng là 59.000.000đ, nhưng số tiền đó là do ông D tự nguyện cho chị chứ chị không vay tiền của ông D. Nguồn gốc số tiền trên do giữa chị và ông D có quan hệ tình cảm, hai người đã có thời gian chung sống chung với nhau trong thời gian chị sống và làm việc tại thành phố Pleiku. Do hai người sống chung và thuê nhà ở chung nên ông D chuyển tiền cho chị để mua sắm vật dụng trong phòng trọ và ông cho tiền để chị chữa bệnh, đóng tiền phòng trọ. Chị Th không đồng ý trả số tiền này cho ông D bởi số tiền đó là do ông D tự nguyện cho chị, chị đã mua sắm các vật dụng trong phòng trọ cũng như chi tiêu trong khoảng thời gian hai người sống chung và số tiền này không phải là khoản tiền chị vay của ông D; nếu ông D đòi lại số tiền này thì ông có thể lấy các tài sản là vật dụng mà chị Th đã mua sắm trong phòng trọ.

Bà Lê Thị Vinh H là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày rằng: Các lần chị Nguyễn Thị Thanh Th vay tiền và ông D chuyển tiền cho chị Th thì bà đều biết, các lần chuyển tiền và số tiền chuyển như lời trình bày của ông D là đúng, số tiền cho chị Th vay là tiền chung của vợ chồng. Bà yêu cầu chị Th phải trả lại tiền đã vay cho ông D.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 07/2022/DS-ST ngày 18/5/2022 của Toà án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai đã quyết định:

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 237; Điều 238 Bộ luật dân sự, Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 147, Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đinh Viết D đòi lại số tiền 59.000.000 đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí dân sự sơ thẩm, tuyên quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 06/6/2022 nguyên đơn là ông Đinh Viết D kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung: Yêu cầu hủy bản án sơ thẩm, trả hồ sơ cho cấp sơ thẩm xét xử lại theo thủ tục chung.

Tại phiên toà phúc thẩm:

- Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và thay đổi nội dung kháng cáo. Theo đó, ông D yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Bị đơn không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

- Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền; xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp; quá trình giải quyết vụ án đã xác định đúng, đầy đủ tư cách của những người tham gia tố tụng.

Đơn kháng cáo trong hạn luật định và đúng phạm vi kháng cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn thay đổi nội dung kháng cáo, theo đó nguyên đơn không yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án dân sự sơ thẩm mà yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nhận thấy việc thay đổi nội dung kháng cáo của nguyên đơn không vượt quá phạm vi kháng cáo nên được xem xét giải quyết.

[2] Về nội dung vụ án: Nguyên đơn ông Đinh Viết D khởi kiện yêu cầu chị Nguyễn Thị Thanh Th trả lại số tiền 59.000.000 đồng. Ông D đã cung cấp các chứng từ chuyển tiền tại ngân hàng vào tài khoản của chị Nguyễn Thị Thanh Th, cụ thể:

Ngày 02/11/2017, ông D chuyển khoản cho chị Th 40.000.000 đồng

Ngày 14/11/2017, ông D chuyển khoản cho chị Th 16.000.000 đồng

Ngày 29/12/2017, ông D chuyển khoản cho Th 2.000.000 đồng

Ngày 10/01/2018, ông D chuyển chị Th 1.000.000 đồng.

Các lần chuyển tiền này đều được chị Th thừa nhận, nhưng chị cho rằng đây là số tiền ông D chuyển cho chị để chị mua sắm các vật dụng trong phòng trọ, đóng tiền thuê phòng và cho tiền chị chữa bệnh chứ không phải tiền vay vì giữa chị và ông D có quan hệ tình cảm với nhau trong các năm 2017, 2018. Lời khai này của chị Th là có căn cứ bởi bà Nguyễn Thị M (mẹ chị Th) và chị Nguyễn Thị Út H (em gái chị Th) đều xác nhận giữa chị Th và ông D có thường xuyên qua lại và chung sống với nhau.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa phúc thẩm ông D không cung cấp được chứng cứ gì mới chứng minh trước và sau khi chuyển tiền giữa ông D và chị Th thỏa thuận với nhau về việc vay mượn tiền. Các lần

chuyển tiền ông D đều không ghi rõ nội dung và ông thừa nhận do sơ xuất nên ông không chứng minh được mục đích chuyển tiền cho chị Th.

[2] Từ những nhận định, phân tích và đánh giá trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng kháng cáo của ông Đinh Viết D không có căn cứ, vì vậy, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Do Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên bản án sơ thẩm bị kháng cáo, nên người kháng cáo là ông Đinh Viết D phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 148, khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn là ông Đinh Viết D; giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 07/2022/DS-ST ngày 18/5/2022 của Toà án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai đã quyết định:

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 237; Điều 238 Bộ luật dân sự, Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 147, Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đinh Viết D đòi lại số tiền 59.000.000 đồng.

Về án phí dân sự sơ thẩm là 2.950.000 đồng (hai triệu chín trăm năm mươi mươi nghìn đồng) ông Đinh Viết D phải chịu, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông D đã nộp 1.975.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006402 ngày 04 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai. Ông Đinh Viết D còn phải nộp tiếp 975.000 đồng (Chín trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Đinh Viết D phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự phúc thẩm; nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp theo biên lai số 0007916 ngày 29-6-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai; ông Đinh Viết D đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

3. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- TAND huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai;
- Chi cục THADS huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa Dân sự, Văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Anh Tuấn